TRƯỜNG THCS KIM ĐỒNG Họ và tên …….....Lớp: 6/…. Số báo danh: ……..…..……. Ngày sinh: ……./……../…….. Phòng thi: …….	**KIỂM TRA GIỮA KÌ I, NĂM HỌC 2026 - 2027** **MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN - LỚP 6** Thời gian: 60 phút *(không kể thời gian giao đề)* Ngày kiểm tra: …../…../2026 **MÃ ĐỀ B**	
CĂN DẶN THÍ SINH	**Chữ kí GT1**	**Chữ kí GT2**
Thí sinh ghi rõ tổng số tờ giấy thi đã làm bài. Bằng số:…….tờ Bằng chữ:……tờ		
Điểm	**Chữ kí giám khảo**	

I. TRẮC NGHIỆM: (4,0 ĐIỂM)

Chọn phương án trả lời ở mỗi câu rồi ghi vào giấy bài làm.(Ví dụ câu 1 chọn phương án trả lời là C thì ghi C)

Câu 1: Khoa học tự nhiên **không** bao gồm lĩnh vực nào sau đây?

A. Lịch sử loài người, tâm lí học. **B.** Vật lý học.

C. Hóa học và sinh học. **D.** Khoa học Trái Đất và Thiên văn học.

Câu 2: Các biển báo trong Hình 2.1 có ý nghĩa gì?



Hình 2.1

A. Bắt buộc thực hiện. **B.** Cảnh bảo nguy hiểm.

C. Cấm thực hiện. **D.** Không bắt buộc thực hiện.

Câu 3: Đơn vị nào là đơn vị đo độ dài hợp pháp của nước ta?

A. Kilômét (km). **B.** Centimét (cm).

C. Đêximét (dm). **D.** Mét (m).

Câu 4: Đơn vị đo khối lượng hợp pháp trong hệ thống đo lường của nước Việt Nam là:

A. tấn (kí hiệu: t) **B.** kílôgam (kí hiệu: kg)

C. gam (kí hiệu: g) **D.** miliam (kí hiệu: mg)

Câu 5. Hiện tượng nào sau đây thể hiện tính chất hoá học?

A. Đun nóng đường ở thể rắn để chuyển sang đường ở thể lỏng.

B. Đun nóng đường tới lúc xuất hiện chất màu đen.

C. Cô cạn nước đường thành đường.

D. Hoà tan đường vào nước.

Câu 6. Sự nóng chảy là

A. quá trình chất ở thể khí chuyển sang thể lỏng.

B. quá trình chất ở thể lỏng chuyển sang thể rắn.

C. quá trình chất ở thể lỏng chuyển sang thể khí.

D. quá trình chất ở thể rắn chuyển sang thể lỏng.

Câu 7. Ở điều kiện thường, Oxygen **không** có tính chất nào sau đây?

A. Nặng hơn không khí. **B.** Không mùi.

C. Không màu. **D.** Tan nhiều trong nước.

Câu 8. Thành phần không khí gồm

A. 21% oxygen; 78% nitrogen; 1% khí carbon dioxide.

B. 21% nitrogen; 78% oxygen; 1% hơi nước.

C. 21% oxygen; 78% nitrogen; 1% hơi nước, khí carbon dioxide, và các khí khác.
D. 21% nitrogen; 78% oxygen; 1% hơi nước, khí carbon dioxide và các khí khác.
Câu 9. Nhận định nào sau đây **đúng** khi nói về hình dạng và kích thước của tế bào?
A. Các loại tế bào có chung hình dạng và kích thước.
B. Các loại tế bào thường có hình dạng khác nhau nhưng kích thước giống nhau.
C. Các loại tế bào khác nhau thường có hình dạng và kích thước khác nhau.
D. Các loại tế bào chỉ khác nhau về kích thước, chúng giống nhau về hình dạng.
Câu 10: Thành phần nào có ở cả tế bào thực vật và tế bào động vật?
A. Lục lạp **B.** Màng tế bào **C.** Thành tế bào **D.** Không bào lớn
Câu 11. Khả năng phóng to ảnh của vật bằng kính hiển vi là
A. 40 – 3000 lần. **B.** 10 – 20 lần. **C.** 20 – 100 lần. **D.** 30 – 20 lần.
Câu 12. Bào quan duy nhất của tế bào nhân sơ là
A. lục lạp. **B.** ribosome. **C.** lưới nội chất. **D.** ti thể.
Câu 13. Kính lúp cầm tay thường được dùng để quan sát vật có kích thước như thế nào?
A. Rất nhỏ (phải dùng kính hiển vi).
B. Nhỏ, mắt thường khó nhìn rõ chi tiết.
C. Rất lớn (như sân vận động).
D. Cỡ lớn bằng ngôi nhà.
Câu 14.Một tế bào mẹ sau 2 lần phân chia (sinh sản) sẽ tạo ra bao nhiêu tế bào con?
A. 2. **B.** 1. **C.** 4. **D.** 8.
Câu 15. Hình dưới đây mô tả các thành phần chính của một tế bào.

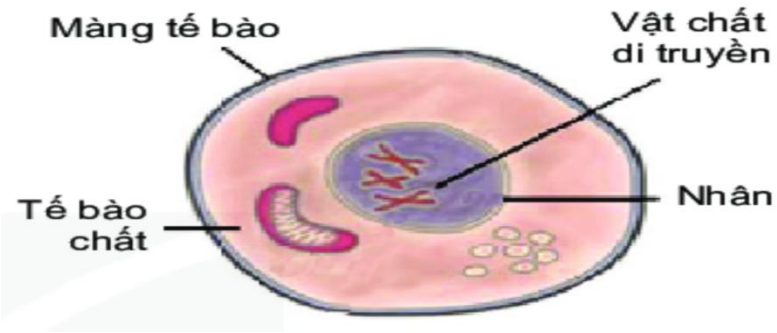

Quan sát và cho biết mỗi nhận định sau đây là **đúng** (đánh dấu X vào ô **Đ**) **hay sai** (đánh dấu X vào ô **S**) khi nói về cấu trúc, chức năng của tế bào?

Câu	Nội dung	Đ	S
A	Mọi tế bào đều phải có cả ba thành phần: màng tế bào, tế bào chất và nhân hoặc vùng nhân.		
B	Tế bào chất là vùng nằm giữa màng tế bào và nhân hoặc vùng nhân.		
C	Nhân tế bào là nơi diễn ra trao đổi chất giữa tế bào và môi trường.		
D	Màng tế bào có chức năng bao bọc tế bào chất và tham gia trao đổi chất giữa tế bào và môi trường.		

II. TỰ LUẬN: (6,0 ĐIỂM)

Câu 1. (1,0 điểm) Để đo chiều dài, ta cần thực hiện mấy bước? Kể tên các bước đo theo trình tự.

Câu 2. (0.5 điểm) Một chiếc thước có GHĐ là 20 cm và trên toàn thước có tất cả 20 khoảng chia . nếu một chiếc thước mét dài gấp 10 lần thước trên và cũng có số khoảng chia như trên thì ĐCNN của thước này là bao nhiêu ?

Câu 3. (1,5 điểm)

a. Hãy chỉ ra đâu là *vật thể*, đâu là *chất* trong các câu sau: (0,5 điểm)

- Cơ thể người chứa 63% - 68% về khối lượng là nước.
- Bánh mì được làm từ bột mì, đường, sữa…

b. Hãy giải thích sự tạo thành giọt sương đọng trên lá cây vào ban đêm. (0,5 điểm)

c. Hiện nay, Trái Đất đang bị ô nhiễm không khí nghiêm trọng, em hãy nêu ít nhất 2 biện pháp mà em và gia đình có thể thực hiện để bảo vệ môi trường không khí. (0,5 điểm)

Câu 4.(1,5 điểm) Phân biệt tế bào thực vật và tế bào động vật.

Câu 5.(1,5 điểm) Ngọn nến cháy lấy oxygen và thải khí cacbondioxide ra môi trường bên ngoài giống như hoạt động hô hấp ở cơ thể sinh vật. Ngọn nến có được coi là sinh vật không? Giải thích.

……..Hết …….

I. TRẮC NGHIỆM

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
Đề B														

Câu 15. Trắc nghiệm đúng sai

CÂU 15	Đ	S
A		
B		
C		
D		

II. TỰ LUẬN